

BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CỬ 5 CÔNG CHỨC LẠI CÓ 1 LÃNH ĐẠO CẤP PHÓ NHƯNG VẪN KHÔNG ĐỦ NGƯỜI ĐI HỌP

Ngày 29/11, tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về học tập, quán triệt các nghị quyết Trung ương 6 khóa XII do Ban Bí thư Trung ương Đảng đã tổ chức, Trưởng ban Tổ chức Trung ương Phạm Minh Chính đã giới thiệu, quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Đề cập đến thực trạng tổ chức bộ máy hành chính ở nước ta hiện nay, đồng chí Phạm Minh Chính cho biết, các nước trên thế giới trung bình có 12-16 bộ, trong khi Việt Nam hiện có 22 bộ, cơ quan ngang bộ. Nếu so sánh trong số những nước có điều kiện tương đồng về dân số, quy mô lãnh thổ, nước ta vẫn là nước có số đầu mỗi bộ, ngành cao nhất.



Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Phạm Minh Chính phát biểu tại hội nghị trực tuyến toàn quốc về học tập, quán triệt các nghị quyết Trung ương 6 khóa XII

Cùng đó, cơ cấu tổ chức cán bộ, công chức còn bất cập, số người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước rất lớn, nhất là biên chế trong đơn vị sự nghiệp công lập, cán bộ hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn. Tính đến 1/3/2017, số người hưởng lương và phụ cấp từ ngân sách nhà nước là khoảng 4 triệu người, chưa tính lực lượng Quân đội và Công an.

Đặc biệt, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương chỉ ra, sau 2 năm thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, số người hưởng lương, phụ cấp không những không giảm mà còn tăng lên. Cụ thể, theo Nghị quyết 39, mỗi năm cả nước phải tinh giản 70.000 người, thế nhưng sau 2 năm thực hiện thì thực tế lại tăng lên 96.000 người.



SỐ 46

Từ 24/11 - 30/11/2017

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

Bên cạnh đó, số lượng lãnh đạo, cấp phó trong các cơ quan đơn vị còn nhiều, chiếm tỷ lệ cao, bổ nhiệm cấp hàm một số cơ quan trung ương còn nhiều. Cả nước hiện có 81.492 lãnh đạo cấp phó từ phó phòng đến thứ trưởng, chiếm 21,7% tổng số cán bộ công chức từ trung ương đến cấp huyện.

Theo ông Phạm Minh Chính, cứ 5 cán bộ công chức thì có 1 lãnh đạo cấp phó. Đã thế, việc quy định “hàm” còn bị lạm dụng. Có Bộ có 6 hàm vụ trưởng, 7 hàm phó vụ trưởng, có cả hàm trưởng phòng, phó trưởng phòng, thậm chí có đơn vị còn có tới 19 hàm phó vụ trưởng.

Không chỉ đang lạm phát cấp phó mà hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính cũng còn rất bất cập. “Mỗi Bộ có 5-6 cấp phó, thiếu bổ sung rất nhanh nhưng vẫn kêu không đủ người đi họp, rõ ràng cơ chế vận hành có vấn đề, chức năng nhiệm vụ có vấn đề. Cơ chế chịu trách nhiệm ít, phân cấp không nhiều, cái gì cũng ôm xử lý không hết, nảy sinh tiêu cực là đương nhiên” – ông Phạm Minh Chính phân tích.

Tương tự, đối với hệ thống chính quyền địa phương, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương cho biết, sau 30 năm đổi mới, số đơn vị hành chính cấp tỉnh ở nước ta đã tăng thêm 19, tăng 178 đơn vị cấp huyện, 1.136 đơn vị cấp xã. Hơn nữa, sự khác biệt giữa các đơn vị hành chính về quy mô dân số, điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội lại chưa được làm rõ.

Dẫn lại ví dụ trước đây quyết định Hà Tây sáp nhập vào Hà Nội, khi đặt vấn đề thì rất nhiều khó khăn nhưng Trung ương quyết định là sáp nhập để mở rộng không gian phát triển, ông Phạm Minh Chính nói: “Sau 5 năm sáp nhập, tổng kết lại thì khẳng định tính đúng đắn, mọi khó khăn đều được vượt qua”.

Nguồn: anninhthudo.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP 2 ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Thủ tướng Chính phủ vừa ký Quyết định thành lập Viện Khoa học Tài nguyên nước và Trung tâm Truyền thông Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Theo Quyết định số 1896/QĐ-TTg, Viện Khoa học Tài nguyên nước có chức năng nghiên cứu cơ bản và ứng dụng, phát triển công nghệ về tài nguyên nước phục vụ công tác quản lý nhà nước, thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn về tài nguyên nước.

Viện Khoa học Tài nguyên nước có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Viện Khoa học Tài nguyên nước là tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động theo cơ chế tự chủ, được Nhà nước đảm bảo một phần kinh phí chi thường xuyên.

Theo Quyết định số 1897/QĐ-TTg, Trung tâm Truyền thông Tài nguyên và Môi trường có chức năng tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, truyền thông thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn, truyền thông về tài nguyên và môi trường.

Trung tâm Truyền thông Tài nguyên và Môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Trung tâm Truyền thông Tài nguyên và Môi trường là đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên.

Nguồn: baochinhpvu.vn

HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH THUẾ ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Văn phòng Chính phủ vừa có thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo.

Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan trên cơ sở Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, rà soát, hoàn thiện chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhằm khuyến khích các đơn vị này tự chủ tài chính và có tích lũy cho đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung các Luật về thuế trong năm 2018.

Rà soát lại chế độ kế toán đối với đơn vị sự nghiệp, đảm bảo hạch toán đầy đủ thu, chi.

Bổ sung miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập từ các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo của đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đầu tư và miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người.

Nguồn: baochinhpvu.vn

SẮP XẾP, TINH GỌN BỘ MÁY HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Sắp tới, hơn 700 đơn vị hành chính cấp xã không đạt 50% tiêu chí về quy mô dân số, diện tích tự nhiên theo quy định sẽ phải sáp nhập theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6.

Hiện, cả nước có hơn 3.300 đơn vị hành chính cấp xã được thành lập nhưng thiếu tiêu chí cả về quy mô dân số và diện tích. Trong đó có đến hơn 700 xã thiếu tới 50% tiêu chí cả hai điều kiện. Đây là một trong những lý do khiến bộ máy ở cơ sở ngày một phình to, tốn kém như hiện tại.

Theo Nghị quyết Trung ương 6 về sắp xếp tinh gọn bộ máy vừa ban hành, 700 đơn vị hành chính cấp xã thiếu 50% tiêu chí về diện tích và dân số sẽ được sáp nhập. Điều này ban đầu có thể sẽ gây ra sự xáo trộn nhất định nhưng đây là sự xáo trộn cần thiết. Bởi theo tính toán, chỉ riêng sáp nhập 700 đơn vị này thành công, ngân sách nhà nước sẽ tiết kiệm được 2.000 tỷ đồng mỗi năm, cùng với đó là bộ máy hành chính ở cấp cơ sở sẽ được tinh gọn lại.

Nguồn: vov.vn

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Để tăng cường hiệu quả công tác CCHC trong toàn ngành tài nguyên môi trường, hướng tới hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết số 30c/NQ-CP và Kế hoạch CCHC của Chính phủ và của Bộ giai đoạn 2016 - 2020, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường yêu cầu toàn ngành tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Xác định CCHC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện CCHC.

Tập trung xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo chương trình, kế hoạch đã đề ra; thực hiện rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ, ngành; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND cấp tỉnh.

Rà soát, đánh giá và đơn giản hóa các TTHC nội bộ; thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, giải quyết các TTHC thông qua bộ phận “một cửa”, “một cửa liên thông”.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; triển khai hoàn thiện các nội dung của Đề án vị trí việc làm và bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc

làm; thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công, bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp.

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2012 - 2020, Đề án đào tạo và phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ giai đoạn 2016 - 2020 trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Tuyên truyền và tăng cường hiệu quả hoạt động của các đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị về tình trạng vi phạm Luật Đất đai và những nhiễu, tiêu cực trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất và các hoạt động khác về tài nguyên và môi trường.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành; sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng đã được triển khai tại các cơ quan, đơn vị; tăng cường trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản khép kín trên môi trường điện tử; tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến; triển khai xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ...

Tiếp tục áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; xây dựng kế hoạch áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính... đề xuất các hình thức khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt và xử lý kịp thời, nghiêm khắc đối với những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm.

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Bộ. Các Vụ chức năng có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai và thực hiện tốt các nội dung nêu trên.

Tô Ngọc Liên – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ (tổng hợp từ nguồn của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC: ĐIỀU TRA SỰ HÀI LÒNG ĐỐI VỚI GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Quyết định số 2402/QĐ-NHNN về việc phê duyệt phương án “điều tra sự hài lòng của tổ chức đối với sự phục vụ của các đơn vị chức năng thuộc NHNN trong việc giải quyết thủ tục hành chính”.

Thông qua điều tra, khảo sát nhằm xác định thực trạng và các mong muốn, yêu cầu của tổ chức đối với việc giải quyết thủ tục hành chính, từ đó đề ra những giải pháp nâng cao chất

lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và ý thức, trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ công chức, đáp ứng ngày càng tốt hơn công tác cải cách thủ tục hành chính. Đây sẽ là cơ sở quan trọng để triển khai nâng cấp hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4 của Ngân hàng Nhà nước.

Nội dung điều tra tập trung vào các yếu tố đo lường sự hài lòng của tổ chức bao gồm 5 yếu tố cơ bản của quá trình giải quyết thủ tục hành chính: Tiếp cận thủ tục hành chính; quy định về thủ tục hành chính; công chức giải quyết thủ tục hành chính; kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tiếp nhận, giải quyết góp ý, phản ánh, kiến nghị; với 22 tiêu chí, áp dụng đo lường sự hài lòng của tổ chức....

Nguồn: kinhtedothi.vn

BỘ Y TẾ CẮT GIẢM 95% THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Bộ Y tế đang dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 38/2012/NĐ-CP về an toàn thực phẩm, theo đó cho phép các doanh nghiệp được tự động công bố sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm.

Theo dự thảo, trên 90% sản phẩm thực phẩm sẽ không cần phải làm các thủ tục hành chính như hiện nay, sẽ giảm mạnh số mặt hàng phải kiểm tra, xuống chỉ còn 3 nhóm

Dựa trên công bố của doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước sẽ tăng cường hậu kiểm, nâng cao mức xử phạt nếu phát hiện sai phạm...

Nguồn: vov.vn

BƯU ĐIỆN VIỆT NAM: TẬP HUẤN VIỆC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Từ ngày 27 đến ngày 29/11, tại Hà Nội, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đã phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức Hội nghị tập huấn việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

Theo đó đại diện các Bộ ngành đã giới thiệu chi tiết về cách thức tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại từng lĩnh vực tới lực lượng cán bộ phụ trách dịch vụ hành chính công tại Bưu điện Hà Nội (đơn vị phục vụ các Bộ, ngành đóng trên địa bàn Hà Nội). Bên cạnh đó đại diện các Bộ, ngành cũng đã trao đổi về một số vấn đề thường xảy ra khi tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của công dân; một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính

Đánh giá cao việc tổ chức tập huấn, ông Nguyễn Minh Hồng, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông nhấn mạnh: “ Quyết định 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích có ý nghĩa rất đặc biệt. Bởi nó không chỉ là văn bản có quá trình xây dựng công phu, bài bản; có sự tham gia đóng góp ý kiến của đông đảo các Bộ ngành, địa phương, các doanh nghiệp, chuyên gia hành chính công mà khi đi vào thực tiễn cuộc sống được đông đảo người dân đón nhận và sử dụng”.

Ông Ngô Hải Phan, Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ đánh giá cao quyết tâm của Bộ Thông tin và Truyền thông, đặc biệt là Tổng công ty Bưu điện Việt Nam. Hàng triệu hồ sơ đã được giải quyết qua mạng lưới bưu chính công ích. Việc triển khai Quyết định 45 đã cắt giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện cải cách hành chính.

“Chúng ta có dịch vụ tốt thì người dân mới sử dụng. Để làm được điều này phụ thuộc vào chất lượng phục vụ và năng lực của mạng lưới bưu chính. Nếu nhân viên bưu chính tận tâm và hiểu rõ thì chắc chắn người dân sẽ sử dụng dịch vụ” – ông Phan nhấn mạnh.

Sau gần 1 năm đi vào cuộc sống, việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đã được các Bộ ngành, địa phương và Bưu điện Việt Nam tích cực đón nhận. Đến nay, 100% các Bộ ngành, địa phương công bố danh mục các thủ tục hành chính thực hiện qua bưu chính công ích. Đa số các tỉnh, thành phố đã tổ chức Lễ ký thỏa thuận hợp tác với Bưu điện Việt Nam trong triển khai Quyết định 45 của Thủ tướng Chính phủ. Nhiều dịch vụ được triển khai không chỉ giúp người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiết kiệm thời gian đi lại, chi phí gián tiếp khi thực hiện các thủ tục hành chính. Các cơ quan hành chính giảm được chi phí hoạt động tại các bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC, công chức có thêm thời gian nghiên cứu chuyên môn, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ người dân ngày càng tốt hơn.

Vũ Quốc Bảo, Văn phòng Tổng công ty Bưu điện Việt Nam

HÀ NỘI TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ 81 DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4

Hà Nội hiện đã triển khai đồng bộ 81 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tới các quận, phường nội thành và 10 Sở, nâng tổng số dịch vụ công trực tuyến của thành phố lên 391, đạt 20,4% tổng số dịch vụ công của cơ quan hành chính thành phố.

Hà Nội hiện đang tập trung thực hiện 375 thủ tục tiếp theo để đưa vào vận hành trong năm 2017; phấn đấu đến hết năm ước tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến đạt 55%.

Cùng đó Hà Nội đã hoàn thành xây dựng, cung cấp thông tin về hệ thống quan trắc môi trường không khí tại 10 điểm, hệ thống quan trắc chất lượng nước hồ Tây, hệ thống quan trắc lượng mưa và bản đồ ứng ngập trên Cổng Giao tiếp điện tử thành phố.

Hà Nội cũng nằm trong tốp đầu về các chỉ số như hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ; trang/cổng thông tin điện tử; số lượng hồ sơ được giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4; cơ chế, chính sách và các quy định cho ứng dụng công nghệ thông tin; nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin ...

Nguồn: ictnews.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐỀ XUẤT TĂNG HỖ TRỢ CÁN BỘ NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI

UBND thành phố Hồ Chí Minh đang trình Hội đồng nhân dân thành phố về việc hỗ trợ chế độ cho cán bộ nghỉ việc, nghỉ hưu trước tuổi với nhiều chính sách đãi ngộ từ nguồn ngân sách thành phố.

Theo đó, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội của thành phố và quận, huyện thuộc đối tượng tinh giản biên chế, đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi (đủ 55 tuổi đến đủ 58 tuổi đối với nam, đủ 50 tuổi đến đủ 53 tuổi đối với nữ); ngoài chế độ chính sách được hưởng theo quy định chung thì được trợ cấp thêm từ nguồn ngân sách thành phố.

Mức trợ cấp như sau: Được trợ cấp thêm 3 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi; trợ cấp thêm 5 tháng tiền lương hiện hưởng cho 20 năm đầu công tác có đóng bảo

hiểm xã hội; từ năm thứ 21 trở đi, cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội được trợ cấp thêm nửa tháng tiền lương hiện hưởng.

Đối với các đối tượng đủ điều kiện thôi việc ngay, được trợ cấp thêm 3 tháng tiền lương hiện hưởng để tìm việc làm; trợ cấp thêm 1,5 tháng tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội.

Nguồn chi trả trợ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể và đơn vị sự nghiệp (chưa tự chủ tài chính) do ngân sách thành phố chi trả.

Đối với cán bộ, công chức, viên chức của các đơn vị tự chủ tài chính do đơn vị chi trả.

Nguồn: tuoitre.vn

ĐÀ NẴNG SẼ CHO HƠN 300 CÁN BỘ NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI

Ngày 28/11, Giám đốc Sở Nội vụ Đà Nẵng cho biết Sở Nội vụ Đà Nẵng đang dự thảo danh sách gửi Ban Thường vụ Thành ủy xem xét về việc động viên hơn 300 cán bộ nghỉ hưu trước tuổi để trao cơ hội cho cán bộ trẻ.

Theo đó, Sở Nội vụ thống kê theo các tiêu chí như độ tuổi (nam/nữ còn 5 năm tuổi trước nghỉ hưu) và điều kiện sức khỏe so với yêu cầu vị trí công tác.

Hiện Sở Nội vụ đang có danh sách hơn 300 người nằm trong diện cần động viên nghỉ hưu trước tuổi.

Đây là lần đầu tiên Đà Nẵng có đề án riêng, mạnh dạn đào tạo, tạo điều kiện để cán bộ trẻ dưới 35 tuổi lên nắm các vị trí lãnh đạo chủ chốt, góp phần tạo động lực để phát triển địa phương.

Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng cũng có các chế độ chính sách để động viên cán bộ lớn tuổi nghỉ hưu trước tuổi nhường vị trí lại cho cán bộ trẻ.

Nguồn: danviet.vn

QUẢNG NINH: HẢI QUAN QUẢNG NINH CÓ 1.830 TỜ KHAI THỰC HIỆN QUA NSW

Đến tháng 11/2017, Hải quan Quảng Ninh đã thực hiện cho 2.265 lượt thủ tục cho 966 lượt doanh nghiệp qua NSW, với tổng số 1.830 tờ khai, đạt 1.161 triệu USD kim ngạch, đã triển khai Cơ chế một cửa quốc gia (NSW) ở 7/7 chi cục trực thuộc.

Đơn vị này dự kiến đến 31/12/2017 sẽ thực hiện cho 3.020 lượt thủ tục/1.288 lượt doanh nghiệp, tổng số 2.440 tờ khai/1.548 triệu USD kim ngạch.

Công tác cải cách thủ tục hành chính đã được Hải quan Quảng Ninh đẩy mạnh ở tất cả các khâu nghiệp vụ và các mảng công việc, trong đó tập trung vào các giải pháp cải thiện môi trường, đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, đề xuất triển khai mô hình thông quan tập trung tại Móng Cái nhằm rút ngắn thời gian thông quan, giảm chi phí cho doanh nghiệp.

Theo Tổng cục Hải quan, đến ngày 15/10, NSW đã kết nối chính thức với 11 bộ, ngành, tổng số hồ sơ hành chính được xử lý trên Cổng thông tin một cửa quốc gia là hơn 558.400 bộ, với khoảng trên 14.500 doanh nghiệp tham gia.

Nguồn: haiquan.vn

HẢI PHÒNG CHỈ ĐẠO ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG HIỆN ĐẠI

Để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội của thành phố trong thời kỳ mới và thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về việc chấn chỉnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, UBND thành phố Hải Phòng đã chỉ thị Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị và Chủ tịch UBND các quận, huyện, xã, phường, thị trấn tập trung vào các nội dung sau:

Đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, cách làm mới, hiệu quả...trong triển khai thực hiện cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Thực hiện 100% TTHC được tiếp nhận và trả kết quả qua Bộ phận một cửa; tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Hướng dẫn đầy đủ việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; đảm bảo thành phần hồ sơ đúng, đủ theo quy định, không tự ý yêu cầu thêm các thành phần hồ sơ ngoài quy định...Xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, sách nhiễu, tiêu cực.

Giảm dần tỉ lệ hồ sơ quá hạn trong giải quyết TTHC, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc Quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC.

Khắc phục tình trạng thiếu công khai, minh bạch thông tin về TTHC và giải quyết TTHC; cập nhật hàng ngày chuyên mục thống kê tình hình giải quyết TTHC trên Cổng thông tin điện tử của thành phố.

Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC và cập nhật công khai kết quả xử lý trên Cổng thông tin điện tử của sở, ngành, quận, huyện.

Khẩn trương kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng HĐND và UBND quận, huyện theo đúng quy định là cơ quan tham mưu UBND cấp huyện về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

Bên cạnh đó, chỉ thị giao cho Văn phòng UBND thành phố, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch thành phố căn cứ chức năng để thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể nhằm đẩy mạnh cải cách TTHC, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh của thành phố.

Tô Ngọc Liên – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ (tổng hợp từ nguồn của UBND thành phố Hải Phòng)

THÁI NGUYÊN THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2017

Để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Thái Nguyên năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 5296/UBND-KSTT ngày 22/11/2017 về việc tăng cường thực hiện một số nhiệm vụ cải cách hành chính, theo đó UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau:

Tăng cường giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4; trao đổi văn bản điện tử, kết nối phần mềm quản lý văn bản giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là đối với cấp xã, đảm bảo 80% văn bản được ban hành trao đổi dưới dạng điện tử.

Công khai đầy đủ 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; áp dụng giải quyết 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thường xuyên kiểm tra, giám sát Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan, đơn vị không để hồ sơ giải quyết bị quá hạn.

Rà soát, sắp xếp thực hiện cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng trở xuống đúng quy định.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã khẩn trương tích hợp các trang thông tin điện tử, thống nhất một tên miền, địa chỉ cung cấp dịch vụ công trực tuyến của sở, ban, ngành, huyện... với Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; đăng tải công khai đầy đủ các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; kết nối thống nhất phần mềm một cửa điện tử của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã bảo đảm công khai tiến độ giải quyết TTHC tại hệ thống một cửa điện tử và hệ thống văn bản điện tử trên Cổng thông tin của Chính phủ để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân theo dõi tình hình, tiến độ giải quyết hồ sơ; đẩy nhanh tiến độ các dự án ứng dụng công nghệ thông tin và dự án áp dụng phần mềm một cửa điện tử cấp xã đặc biệt là tại các huyện: Định Hóa, Võ Nhai, Đông Hy; rà soát, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị hoàn thành 100%

kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, áp dụng kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh;

Giao Sở Khoa học và công nghệ chủ trì, hướng dẫn các sở, ban, ngành. UBND cấp huyện tuyển chọn các giải pháp, sáng kiến mới trong cải cách hành chính để trình Hội đồng sáng kiến của tỉnh xem xét, quyết định.

Giao Sở Tài chính tham mưu làm tốt công tác cải cách tài chính công, tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt đề án vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp của tỉnh tăng cường các giải pháp thu hút đầu tư, khuyến khích thành lập doanh nghiệp mới.

Giao Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện rà soát, tổng hợp, báo cáo, đánh giá các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh; chỉ đạo Trung tâm thông tin tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; đăng tải dự thảo Chỉ số CCHC cấp tỉnh của Bộ Nội vụ để các cơ quan, đơn vị nghiên cứu; tham mưu./.

Văn Quyết – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ (tổng hợp từ nguồn của UBND tỉnh Thái Nguyên)

THANH HÓA KHAI TRƯƠNG TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG

Ngày 28/11, UBND tỉnh tổ chức lễ khai trương Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa, đây là bước đột phá nhằm giảm thiểu các thủ tục hành chính.

Theo đó, Trung tâm Hành chính công là đầu mối tập trung để thực hiện việc tiếp nhận, tư vấn, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc việc giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định, với chức năng giải quyết 1.236/1.427 thủ tục hành chính của 15 cơ quan sở, ban, ngành.

Với việc ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng đồng bộ, hiện đại, thống nhất trong giải quyết thủ tục hành chính, trung tâm thực hiện tốt vai trò của mình là đầu mối xây dựng và triển khai hệ thống phần mềm xử lý thủ tục hành chính đến các cơ quan, đơn vị liên quan, bảo đảm kết nối việc quản lý hồ sơ từ trung tâm về các sở, ngành và ngược lại.

Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa Nguyễn Đình Xứng nhấn mạnh, việc đưa Trung tâm Hành chính công là tiền đề quan trọng tạo bước đột phá mạnh mẽ đối với nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2017 - 2020.

Với phương châm “Công khai, minh bạch, chính xác, hiệu quả”, cải cách hành chính lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ để góp phần nâng cao hiệu lực chỉ đạo, điều hành của các cấp, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tạo sự thuận lợi cao nhất cho tổ chức, công dân.

Nguồn: vietnamnet.vn

CÔNG TÁC XÂY DỰNG, KIẾN TOÀN ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA HIỆN NAY

Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã là một bộ phận của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước, có vai trò quan trọng trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước tại cơ sở. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có đủ trình độ, năng lực và phẩm chất là nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa quan trọng cả trước mắt cũng như lâu dài trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhà nước ta.

Nhận thức được tầm quan trọng đó, thời gian qua Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Nghị quyết TW 5 (khóa IX) về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở ở xã, phường, thị trấn đã đặt ra nhiệm vụ phải “chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết hợp lý và đồng bộ chính sách đối với cán bộ cơ sở”. Hiến pháp năm 2013, Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 cùng với các văn bản hướng dẫn đã tạo cơ sở pháp lý để từng bước xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Do vậy, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đã từng bước phát triển cả về số lượng và chất lượng.

Về số lượng, theo kết quả điều tra khảo sát của Viện Khoa học tổ chức nhà nước, tính đến quý IV năm 2014, tổng số cán bộ, công chức cấp xã trên toàn quốc là 235.384 người, trong đó: cán bộ cấp xã là: 118.067 người; công chức cấp xã là: 117.317 người.

Về chất lượng, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đã có những chuyển biến tích cực nhất định so với các năm trước, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, quản lý hành chính cũng như tin học, ngoại ngữ dần được nâng cao so với tiêu chuẩn chức danh và yêu cầu nhiệm vụ. Về cơ bản, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành nghiêm đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, gắn bó với nhân dân, được nhân dân tin nhiệm. Kỷ luật, kỷ cương hành chính, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức cấp xã có nhiều chuyển biến tích cực theo hướng dân chủ, công khai, sát dân, sát thực tế, bước đầu khắc phục tệ quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà cho người dân...

Công tác xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đã được quan tâm chú trọng và đã có những đổi mới tích cực theo hướng trẻ hoá, chuẩn hóa trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đội ngũ cán bộ, công chức đã được hưởng các chế độ về lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế như đối với cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên, được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật. Từ đó góp phần nâng cao năng lực

công tác, thay đổi phong cách làm việc theo hướng tích cực, thực thi nhiệm vụ đạt hiệu quả hơn; bước đầu đáp ứng được các yêu cầu đặt ra trong tình hình mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã vẫn còn những hạn chế, bất cập nhất định.

Về số lượng, trong thời gian qua do thực hiện chủ trương “công chức hóa” cán bộ ở cấp xã theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX với diện quá rộng nên số lượng cán bộ, công chức cấp xã đã tăng nhanh, tạo thành gánh nặng lớn cho ngân sách nhà nước, bộ máy công kênh ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã. Điều này cũng khiến cho việc thực hiện chủ trương tinh giản biên chế trong bộ máy hành chính chưa đạt được yêu cầu đề ra, mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, chuyên nghiệp, hiện đại chưa đạt được như mong muốn.

Về chất lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhìn chung còn thấp so với mặt bằng chung của đội ngũ cán bộ, công chức các cấp. Số cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt nghiệp trung cấp chiếm tỷ lệ còn lớn (cán bộ cấp xã chiếm tỷ lệ 38,30%; công chức cấp xã chiếm tỷ lệ 51,6%). Trong thực tế vẫn còn không ít cán bộ, công chức cấp xã mới chỉ dừng lại ở trình độ “cầm tay chỉ việc”. Nhiều cán bộ, công chức chuyên môn nghiệp vụ không đúng chuyên ngành nên chưa am hiểu nhiều về lĩnh vực chuyên môn, bởi vậy khó có thể tham mưu được cho sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đạo đức công vụ và kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở cũng đang là những vấn đề rất bức xúc trong cải cách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản trị quốc gia. Chưa phân định rõ ràng giữa trách nhiệm tập thể với trách nhiệm của cá nhân, chưa có cơ chế để kịp thời thay thế những cán bộ, công chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Một số cán bộ, công chức cấp xã vẫn chưa chấp hành đúng các nội quy, quy định của cơ quan về giờ giấc làm việc, thái độ chưa nhiệt tình hướng dẫn nhân dân trong giải quyết công việc, xử lý công việc còn chậm trễ dẫn đến người dân chưa hài lòng, gây bức xúc trong nhân dân.

Những hạn chế trên của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã do nhiều nguyên nhân, kết quả điều tra dự án đã cho thấy có các nguyên nhân cơ bản như: Có ít cơ hội thăng tiến trong công việc (70.7%); Công tác bầu cử, tuyển dụng chưa khách quan, minh bạch (68.0%); Chưa bố trí công việc, sử dụng hợp lý (58.4%); Chưa đánh giá đúng về vị trí, vai trò của cấp cơ sở (55.0%); Công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa theo nhu cầu thực tế công việc (49.2%); Chế độ, chính sách đãi ngộ chưa thỏa đáng (26.9%).

Chính vì vậy trong bối cảnh hiện nay, nhằm tiếp tục thực hiện Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XI về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở” theo hướng tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong phạm vi được phân cấp đòi hỏi chúng ta phải chú trọng, quyết tâm đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công

chức cấp xã. Để đạt được yêu cầu đó, công tác xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã cần bám sát một số định hướng cơ bản sau đây:

Một là, xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã phải quán triệt đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức nói chung, trong đó có đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở.

Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã là một bộ phận của đội ngũ cán bộ, công chức, vì vậy việc quản lý đối tượng này không được tách rời mà phải được đặt trong tổng thể cơ chế quản lý, chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với đội ngũ cán bộ, công chức. Bên cạnh đó, phải bám sát và quán triệt các Nghị quyết và các văn bản của Đảng về chính quyền và cán bộ, công chức cấp cơ sở, như: Nghị quyết TW 5 khoá IX về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở ở xã, phường, thị trấn đã đặt ra nhiệm vụ “chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết hợp lý và đồng bộ chính sách đối với cán bộ cơ sở”; Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XI về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở” cũng đã xác định sửa đổi quy định về cán bộ, công chức cấp xã theo hướng từ nhiệm kỳ 2015 - 2020, cán bộ cấp xã hoạt động theo nhiệm kỳ, được hưởng chế độ theo quy định của Nhà nước; hết nhiệm kỳ không được bầu vào chức danh mới, nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì được bố trí công tác khác theo quy định, nếu không đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì được nghỉ công tác, hưởng chế độ trợ cấp một lần và đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện...; Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 17-4-2015 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã...

Đồng thời, cũng cần bám sát nội dung các văn bản của Chính phủ quy định về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, trong đó có đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở, như: Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 (ban hành kèm theo Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ ban hành ngày 8/11/2011), trong đó đã xác định nhiệm vụ xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, phấn đấu đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước; Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức” trong đó đã đề ra nhiệm vụ phải đổi mới cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn gồm: Sửa đổi các quy định về chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn; Nghiên cứu hoàn thiện chế độ, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức về công tác tại các xã có địa bàn khó khăn...

Hai là, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã phải trên cơ sở nhận thức đúng vị trí, vai trò của chính quyền cấp xã, gắn liền với kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở.

Chính quyền cấp xã có một vị trí và vai trò hết sức quan trọng trong việc tổ chức và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tăng cường đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động mọi khả năng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo và giữ vững ổn định chính trị - xã hội để thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh dân chủ, công bằng, văn minh.

Trong bối cảnh mới hiện nay, việc kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã phải gắn liền đồng bộ với việc kiện toàn bộ máy chính quyền cơ sở tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xác định rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền cơ sở; làm rõ mối quan hệ giữa Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở; làm rõ trách nhiệm tập thể và trách nhiệm cá nhân; đề cao hơn tính tự quản, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ quản lý, về cán bộ, về nguồn thu của chính quyền cơ sở. Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với tinh thần của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, đồng thời góp phần khắc phục xu hướng hành chính hóa toàn bộ hoạt động của chính quyền cơ sở.

Kiến toàn bộ máy chính quyền cơ sở theo hướng tinh gọn cũng đặt ra yêu cầu phải ổn định các đơn vị hành chính - lãnh thổ, nhất là đối với cấp xã, không cho chia nhỏ các đơn vị hành chính là yêu cầu khách quan, là xu hướng tất yếu của quá trình phát triển. Thực tiễn chia tách các đơn vị hành chính - lãnh thổ ở nước ta kéo dài hàng chục năm vừa qua đã làm cho tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, trong đó có chính quyền cấp xã thiếu tính ổn định. Đồng thời cần khuyến khích việc tự nguyện hợp nhất các đơn vị hành chính - lãnh thổ cấp xã; hình thành, khuyến khích liên kết, phối hợp giữa các địa phương trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến lợi ích chung của các địa phương.

Ba là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã phải bám sát đặc điểm, tính chất của đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở cũng như điều kiện đặc thù của từng vùng, miền, địa phương.

Đặc điểm, tính chất của đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở được quy định bởi chính vị trí, vai trò của cấp chính quyền cơ sở, là cấp trực tiếp tổ chức thực hiện đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chăm lo đời sống của nhân dân và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở cơ sở. Chính điều này đã tạo nên tính đặc thù của đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở so với cán bộ, công chức nhà nước từ cấp huyện trở lên đến cấp trung ương. Đa số cán bộ, công chức cơ sở là những người dân cư trú, sinh sống tại địa phương, gắn bó với nhân dân địa phương, do đó những mối quan hệ họ hàng, thân tộc... rất dễ chi phối, ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực thi công vụ của họ. Cán bộ, công chức cơ sở, bên cạnh thu nhập từ lương, phụ cấp do Nhà nước chi trả, họ còn có thêm thu nhập từ trồng trọt hoặc làm nghề phụ, nhất là ở khu vực nông thôn. Đội ngũ cán bộ cơ sở cũng thường xuyên biến động, không ổn định, sau mỗi nhiệm kỳ có một số cán bộ thay đổi vị trí công tác hoặc không trúng cử phải nghỉ việc, ngược lại có không ít trường hợp cán bộ, công chức nhà nước hay những người thuộc lực lượng vũ trang sau khi về nghỉ hưu lại được bầu làm cán bộ cơ sở. Đặc biệt, tuy có số lượng

đông đảo so với tổng số cán bộ, công chức trong khu vực hành chính nhưng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở vẫn còn hạn chế, đặc biệt ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Những đặc điểm trên rất cần được tính tới trong quá trình xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã cũng phải đảm bảo sự hài hoà, cân đối, hợp lý giữa cán bộ và công chức cơ sở; giữa cán bộ, công chức cơ sở với những người hoạt động không chuyên trách dựa trên sự khác biệt về vị trí, khối lượng công việc đảm nhiệm, thời gian lao động và mức độ cống hiến của mỗi loại đối tượng sao cho đảm bảo sự hài hoà, cân đối, hợp lý về chế độ, chính sách, vừa đảm bảo đoàn kết nội bộ, vừa có tác dụng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở.

Bên cạnh đó, đổi mới cơ chế quản lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở cũng phải bám sát, phù hợp với điều kiện đặc thù của từng vùng, miền, địa phương. Mỗi vùng, miền, địa phương như nông thôn, đô thị, hải đảo rất khác nhau trên nhiều phương diện từ các yếu tố vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa đến cơ cấu dân cư và truyền thống văn hóa. Các đơn vị hành chính ở cơ sở ở nông thôn có những đặc điểm hết sức phức tạp và khác biệt so với các đơn vị hành chính cơ sở ở khu vực đô thị... Chính vì có sự khác biệt này mà việc xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở phải tính đến đặc thù của các vùng, miền, các địa phương cụ thể, phải dựa trên cơ sở phân loại các đơn vị hành chính, sự khác biệt giữa xã và phường, thị trấn cả về khối lượng công việc và nội dung, yêu cầu quản lý hành chính nhà nước để có cơ chế, chính sách phù hợp.

Bốn là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã phải chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực, kỹ năng làm việc, phẩm chất đạo đức nhằm đáp ứng được yêu cầu của tình hình, nhiệm vụ; đối với công chức chuyên môn phải ổn định và từng bước chuyên nghiệp hóa.

Là một bộ phận của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã cũng phải bảo đảm và đáp ứng được những yêu cầu chung trong kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức của hệ thống chính trị trong thời kỳ mới. Đó là xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước.

Trong điều kiện đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay còn nhiều bất cập, hạn chế về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, cũng như những yếu kém về kỷ luật, kỷ cương hành chính, về tinh thần và thái độ phục vụ, nhất là những bất cập về kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn của đội ngũ công chức cơ sở, cần phải chú trọng tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực, trình độ, kỹ năng xử lý công việc cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Cần xây dựng khung chương trình và bộ tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã để thực hiện thống nhất, phù hợp với từng chức danh, gắn trang bị kiến thức với nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng thực hành, thông qua việc xử lý các tình huống cụ thể ở cơ sở. Bồi dưỡng tiếng

dân tộc và văn hóa dân tộc đối với các đối tượng khi được tăng cường về công tác ở địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

Kiên toàn hệ thống các Trường chính trị ở cấp tỉnh và Trung tâm bồi dưỡng chính trị ở cấp huyện, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật củng cố đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp, giảng viên thỉnh giảng để đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã. Mạnh dạn thí điểm các mô hình, cách làm mới như tăng cường trí thức trẻ có tài năng về cấp xã, bố trí nguồn dự bị đã tốt nghiệp đại học cho cấp xã.

Bên cạnh việc chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, cần tăng cường công tác giáo dục, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức cấp xã. Cần đề cao trách nhiệm trong hoạt động thực thi công vụ, gắn chế độ trách nhiệm cùng kết quả thực thi công vụ với các chế tài về khen thưởng, kỷ luật, đãi ngộ cụ thể. Đây một nhiệm vụ vô cùng quan trọng nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, góp phần đáp ứng yêu cầu cải cách chế độ công chức, công vụ ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Năm là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền cấp xã phải chú ý đến tính đồng bộ, toàn diện, đồng thời phải có trọng tâm, trọng điểm.

Đổi mới, hoàn thiện cơ chế quản lý, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã phải mang tính đồng bộ, toàn diện, bao gồm từ việc quy định chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã; nghĩa vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức cấp xã; bầu cử, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã; đánh giá, phân loại, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức cấp xã; chế độ tiền lương, phụ cấp...

Bên cạnh đó, cũng cần xác định những nội dung trọng tâm, cần giải quyết trong thời gian trước mắt như: Xác định hợp lý về cơ cấu, chức danh số lượng cán bộ, công chức ở cấp xã cho phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước ở địa bàn nông thôn, đô thị, hải đảo; tăng cường bố trí kiêm nhiệm chức danh trong các tổ chức của hệ thống chính trị ở cơ sở nhằm tinh gọn bộ máy... Đặc biệt cần chú trọng tới những nhiệm vụ đã được xác định trong Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức” (ban hành kèm theo Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ) như: Sửa đổi các quy định về chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn; Nghiên cứu hoàn thiện chế độ, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức về công tác tại các xã có địa bàn khó khăn...

Sáu là, phát huy vai trò của nhân dân trong giám sát hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tổ chức Đảng, đoàn thể và quần chúng nhân dân giới thiệu được những người có đủ đức, đủ tài được ứng cử, hoặc được bầu cử vào các chức vụ lãnh đạo chủ chốt ở cấp xã. Đảm bảo cơ chế bầu cử đại biểu Hội đồng nhân

dân để những người được bầu phải gắn bó với người dân, phản ánh được ý chí nguyện vọng của người dân, khi không hoàn thành được vai trò đại diện quyền lợi và nguyện vọng của cử tri bầu cho thì họ phải bị bãi miễn, không còn đại diện chung chung, hình thức.

Hoàn thiện cơ chế để nhân dân ở cơ sở trực tiếp và thông qua Mặt trận, các đoàn thể, ban thanh tra nhân dân kiểm tra, giám sát hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; thực hiện tốt dân chủ công khai về kinh tế ngân sách, đất đai, công tác cán bộ và xây dựng cơ bản. Kết quả giám sát của nhân dân phải được tiếp thu nghiêm túc. Tổ chức việc lấy ý kiến của địa phương đối với cán bộ, đảng viên tại nơi cư trú một cách thường xuyên, nghiêm túc nhằm phát huy được vai trò giám sát của nhân dân đối với cán bộ, đảng viên đương chức, sinh hoạt tại cơ sở. Qua đó các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, tiêu cực sẽ được nhân dân phát hiện, kiểm điểm, phê bình, góp phần nâng cao phẩm chất, đạo đức, tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở./.

TS. Trần Văn Ngợi - Viện trưởng Viện Khoa học tổ chức nhà nước, Bộ Nội vụ

Nguồn: isos.gov.vn

SAI SÓT TRONG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT: PHẢI XIN LỖI CHỨ KHÔNG MÃI ĐỒ LỖI

Cần uốn lưỡi 7 lần trước khi nói. Đó là dặn dò từ bao đời nay về việc cẩn trọng trong lời ăn tiếng nói. Việc ban hành một văn bản từ các cơ quan chức năng lẽ ra càng phải cẩn trọng hơn, bởi qua nhiều khâu tham mưu, trung gian thẩm định. Thế nhưng tình trạng “văn bản lỗi” đã và đang xảy ra khá nhiều khiến người dân bức xúc.

Điều đáng nói, ngay cả lỗi nghiêm trọng thường bị đổ cho... anh đánh máy dù đáng lẽ, người ký, hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức ra văn bản sai phải đứng ra xin lỗi công khai chứ không phải chỉ đổ lỗi.

Bất lỗi văn bản quá dễ dàng

Như câu chuyện hài hước, Bộ Giao thông vận tải buổi sáng ban hành Thông tư 45 quy định thẻ Đảng, thẻ nhà báo, giấy phép lái xe không được làm thủ tục lên máy bay thì chiều phải ra quyết định thu hồi.

Đáng tiếc đây lại là một trong những văn bản đầu tiên mà tân Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thể ký ban hành. Và nó lỗi.

Ngay lập tức, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Ngọc Đông khẳng định, đây là sai sót trong quá trình làm văn bản của đơn vị trình ký là Vụ Vận tải và Cục Hàng không. Trao đổi với tờ VietnamNet, ông Đông cho rằng: “Sai sót chỉ xảy ra tại Cục Hàng không và Vụ Vận tải, bộ có truy Vụ Vận tải thì vụ bảo do Cục Hàng không, nhưng truy cục, Cục Hàng không báo cáo do “trên đề sót” và “phần phụ lục của thông tư cũ không hiểu sao khi trình lên lại bị gọt bớt đi”.

Chưa nói tới nội dung của Thông tư 45 mà Bộ Giao thông vận tải sáng đưa - chiều thu hồi mang lại hay cắt bớt quyền lợi của ai, nhưng cách mà bộ ra văn bản cũng như quy trình “không hiểu sao” với một văn bản mang tính pháp quy rõ ràng mà làm ẩu như vậy khiến người dân phải giật mình.

Bởi không phải đâu xa, chính Bộ Giao thông vận tải cũng đã bị Bộ Tư pháp tuýt còi hồi cuối năm 2016 khi ra Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 58/2015/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

Đây là thông tư ảnh hưởng tới rất nhiều người, đặc biệt Điều 57 của Thông tư 58/2015/TT-BGTVT quy định giấy phép lái xe bằng giấy bìa phải được chuyển đổi sang giấy phép lái xe mới bằng vật liệu PET theo lộ trình như sau: Giấy phép lái xe ô tô và giấy phép lái xe hạng A4 trước ngày 31/12/2016; giấy phép lái xe không thời hạn (các hạng A1, A2, A3) phải trước ngày 31.12.2020.

Sau 6 tháng theo lộ trình chuyển đổi này mà người có bằng lái xe bằng giấy bìa không chuyển đổi sẽ phải sát hạch lại lý thuyết để được cấp lại.

Ngay sau đó, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp đã phải “tuýt còi” và khẳng định, Điều 57 của Thông tư 58 quy định về lộ trình chuyển đổi giấy phép lái xe sang vật liệu PET của Bộ Giao thông vận tải không có cơ sở pháp lý, không bảo đảm tính thống nhất và tính hợp pháp.

Tất nhiên, Bộ Giao thông vận tải buộc phải sửa đổi nhưng cũng không có ai đứng ra xin lỗi, dù trước đó đã có rất nhiều người dân do lo sợ Thông tư 58 đã nháo nhào đi đổi giấy phép lái xe tốn biết bao công sức, tiền của, thời gian.

Xin lỗi chứ đừng đổ lỗi

Việc ra văn bản lỗi không chỉ nằm ở Bộ Giao thông vận tải mà chỉ tính năm 2017 đã có liên tục những văn bản khiến người dân “cười ra nước mắt”.

Hồi tháng 10, Bộ Giáo dục và Đào tạo ra công văn, trong đó, có nội dung yêu cầu “cập nhật thông tin mới”, đồng thời, “tuyệt đối không dạy những nội dung ngoài sách giáo khoa”.

Văn bản này gây “chấn động” không chỉ đội ngũ giáo viên mà còn trong xã hội, bởi nó đầy mâu thuẫn và đã làm khó các nhà trường, giáo viên. Hơn nữa, nó không đúng với phương pháp, truyền đạt trong thế hệ công nghệ 4.0. Sau khi đưa ra văn bản, Bộ Giáo dục và Đào tạo thừa nhận, “việc diễn đạt như trên đã gây hiểu lầm là bộ chỉ cho phép giáo viên khai thác sử dụng sách giáo khoa để dạy học”.

Còn nhớ 2 năm trước, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng khiến dư luận “hú hồn” khi đưa ra dự thảo “khai tử môn lịch sử”, khi tính chuyện tích hợp môn lịch sử, quốc phòng - an ninh và giáo dục công dân thành môn công dân với tổ quốc.

Việc nóng tới mức Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phạm Vũ Luận khi đó còn bị chất vấn tại Quốc hội, khi một ĐBQH đặt thẳng vấn đề “Bộ trưởng có dám khẳng định chịu trách

nhiệm với vấn đề này vì sai lạc về kiến thức dẫn đến sai lạc về nhận thức đối với lịch sử dân tộc, đất nước?”.

Về sau, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng phải lên tiếng “đính chính” và thừa nhận thiếu sót do trình bày chưa rõ trong văn bản dự thảo về môn lịch sử, gây hiểu nhầm, xôn xao dư luận.

Giữa năm 2017, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đã phải thu hồi công văn đề nghị xử lý ông Huỳnh Tấn Vinh - Chủ tịch Hiệp hội Du lịch thành phố Đà Nẵng - liên quan đến những phát biểu về quy hoạch Sơn Trà. Khi thu hồi văn bản, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng cho rằng, có “một số nội dung chưa phù hợp, dễ gây hiểu lầm”.

Và cũng mới đây, khi dư luận xôn xao về Thông tư 33 quy định “ghi tên thành viên gia đình vào sổ đỏ” gây lo âu trong dư luận, bởi đây là một thông tư có quá nhiều cách hiểu và có thể đưa ra hàng loạt tình huống pháp lý khi thực thi.

Sau rất nhiều tranh cãi, bà Nguyễn Thị Phương Hoa - Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thừa nhận rằng, “với Thông tư 33, bà nhận định “người trong ngành sẽ hiểu nhưng bên ngoài có thể chưa hiểu đúng ý”.

Bà Hoa khẳng định bộ sẽ rút kinh nghiệm về việc này: “Trong các luật bao giờ cũng có điều liên quan đến giải thích từ ngữ. Chúng tôi nghĩ khi đã quy định như thế đương nhiên là hiểu rồi vì mình làm chuyên môn. Nhưng thực tế, phải làm sao ban hành văn bản quy phạm pháp luật để ai cũng hiểu mới quan trọng”.

Tuy nhiên rút kinh nghiệm có lẽ là chưa đủ, với những văn bản lỗi, gây khó hiểu hay gây ra hiểu lầm với người dân thì phải có người đứng ra chịu trách nhiệm và xin lỗi nhân dân.

Bởi lẽ, khi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, ngoài nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; nguyên tắc khách quan, nguyên tắc dân chủ; nguyên tắc bảo đảm sự hài hoà về lợi ích giữa các lực lượng xã hội... thì còn hai nguyên tắc đặc biệt quan trọng là tính khoa học và tính khả thi.

Tính khoa học của văn bản thể hiện ở “Nội dung văn bản phải chính xác, biểu đạt rõ ràng, dễ hiểu. Tính khoa học còn được biểu hiện ở kế hoạch xây dựng pháp luật chặt chẽ và có tính khả thi, các hình thức thu thập tin tức, xử lý thông tin, tiếp thu ý kiến của nhân dân, ở việc thông qua, công bố văn bản pháp luật...”.

Nguyên tắc khả thi yêu cầu văn bản: Phải có khả năng thực hiện được trên thực tế.

Một văn bản bị người dân phản ứng bởi nó đầy lỗi, khó hiểu, khó áp dụng thì đó là một văn bản thất bại. Một phần nó cũng thể hiện năng lực, trách nhiệm của cơ quan ra văn bản đối với người dân.

Nguồn: laodong.vn

HẢI DƯƠNG: CẦN XEM LẠI “MỤC ĐÍCH” CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI KHI RA ĐỀ ÁN SÁP NHẬP TRUNG TÂM DẠY NGHỀ

Ngày 10/11/2017, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương có tờ trình gửi UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Đề án sáp nhập Trung tâm Dạy nghề vào Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

Theo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương, mục tiêu của việc sáp nhập này nhằm sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, phát huy tính tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, đồng thời sử dụng có hiệu quả cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện có của 2 Trung tâm...

Công việc đang trôi chảy, hoạt động tự chủ không dùng đến ngân sách nên khi Trung tâm Dạy nghề Hải Dương bỗng nhiên nằm trong Đề án sáp nhập nhằm mục tiêu tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế khiến nhiều người không khỏi bất ngờ, khó hiểu. Bởi Trung tâm đã dần đi vào ổn định, có hiệu quả, thậm chí bộ máy hoạt động tự chủ hoàn toàn về việc thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy nhân sự. Trung tâm dạy nghề Hải Dương có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Điều khiến nhiều người “tâm tư” hơn cả là tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hải Dương có khá nhiều trung tâm đang "sống" nhờ ngân sách, có chức năng tương đồng nhưng lại không nằm trong Đề án sáp nhập, mà lại sáp nhập Trung tâm Dạy nghề - một đơn vị tự chủ, đang hoạt động khá tốt. Ví dụ như Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Hải Dương với Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ xã hội Hải Dương gần giống nhau về chức năng, nhiệm vụ. Trung tâm Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy Hải Dương và Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục Lao động Xã hội

Hải Dương cũng đều có chức năng tư vấn, điều trị, giúp đỡ người nghiện ma túy có nhu cầu điều trị, phòng, chống tái nghiện,...

Với những dẫn chứng nêu trên, nhiều người cho rằng việc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hải Dương chọn Trung tâm Dạy nghề đưa vào Đề án sáp nhập có phần bất cập, chưa được khách quan....

Nguồn: Báo Nhà báo và Công luận

NGHỆ AN: HÀNG LOẠT CÔNG CHỨC BỊ ĐIỀU CHUYỂN VÌ NĂNG LỰC KÉM

Theo thống kê của huyện Tân Kỳ, trong năm 2017, huyện đã thực hiện 3 đợt luân chuyển, điều chuyển công tác đối với 57 cán bộ, công chức cấp xã, thị trấn.

Trong đó, đáng chú ý có 9 trường hợp bị điều chuyển vì trình độ chuyên môn còn hạn chế, quá trình công tác vi phạm kỷ luật, bị người dân phản ánh về thái độ phục vụ.

Ông Lê Anh Dương, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ UBND huyện Tân Kỳ cho biết, trong 9 trường hợp bị điều chuyển, có 1 trường công an xã, 1 chỉ huy trưởng quân sự xã bị điều chuyển do vi phạm điều lệ Đảng. 6 trường công an xã và chỉ huy quân sự xã bị đề nghị điều chuyển vì trình độ chuyên môn hạn chế. Ngoài ra, có một cán bộ địa chính xây dựng thị trấn Tân Kỳ bị điều chuyển do 2 năm liền bị người dân phản ánh về thái độ làm việc, để chậm trễ trong làm hồ sơ đất.

Việc luân chuyển, điều chuyển cán bộ có năng lực chuyên môn hạn chế hoặc có dư luận không tốt về thái độ cung cách làm việc ở huyện Tân Kỳ được bắt đầu thực hiện từ năm 2016. Toàn bộ cán bộ công chức cấp xã, huyện đều phải trải qua quá trình đánh giá xếp loại chấm điểm hàng năm. Ngoài đánh giá từ phía cơ sở, huyện này còn giao các phòng, ban chuyên môn đánh giá riêng về năng lực chuyên môn của từng cán bộ công chức. Việc làm này hạn chế được tình trạng cả nể, loại bỏ được các cán bộ bị phản ánh năng lực yếu kém nhưng vẫn được cơ sở xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ....

Nguồn: giaothong.vn

ĐÀ NẴNG: CHẶN XUẤT CẢNH CÁC NHÂN TÀI CHƯA TRẢ TIỀN CHO THÀNH PHỐ?

Ngày 27/11, một nguồn tin cho hay Trung tâm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Đà Nẵng (trực thuộc Sở Nội vụ) đã khởi kiện 23 học viên vi phạm cam kết trong đề án 922.

Theo đó, 23 học viên bị khởi kiện ra Tòa án nhân dân các cấp. Sau đó, phía nguyên đơn rút bốn đơn vì bốn học viên chủ động nộp lại kinh phí. Trong số 19 trường hợp còn lại thì có 04 học viên hoàn thành bồi hoàn sau khi xét xử và thi hành án, 09 học viên đang trong quá trình thi hành án và 06 học viên đang trong quá trình xét xử. Đáng chú ý, có trường hợp qua hai phiên sơ thẩm và phúc thẩm, tòa án đã tuyên học viên phải bồi hoàn 2,7 tỉ đồng cho thành phố.

Cũng theo thông tin từ Sở Nội vụ Đà Nẵng, đến nay đã có 646 lượt học viên được cử đi học theo Đề án 922. Trong đó có 398 học viên bậc đại học (163 học trong nước, 235 học ở nước ngoài); 128 học viên đào tạo bác sĩ, bác sĩ nội trú theo đề án và 120 học viên bậc sau đại học (98 bậc thạc sĩ và 22 bậc tiến sĩ). 474 lượt học viên đã về nhận công tác.

“Hầu hết học viên ra khỏi đề án đều bồi hoàn kinh phí đào tạo. Những người không bồi hoàn sẽ bị khởi kiện ra tòa. Ngoài ra, trung tâm còn có yêu cầu đối với phía thi hành án đề nghị cơ quan chức năng chặn xuất cảnh, kể cả người nhà của học viên vi phạm đề án nếu cùng đứng tên trong hợp đồng mà không nộp lại học phí cho thành phố khi vi phạm đề án”, nguồn tin cho hay.

Nguồn: plo.vn

QUỐC HỘI THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VỀ CẢI CÁCH BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Với 94,5% đại biểu tán thành, chiều 24/11, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Nghị quyết tán thành nội dung Báo cáo kết quả giám sát số 08/BC-ĐGS ngày 12/10/2017 của Đoàn giám sát của Quốc hội về việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2016.

Nghị quyết nêu rõ, việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trong thời gian tới phải được tiến hành toàn diện, đồng bộ với đổi mới hệ thống chính trị, có lộ trình cụ thể, gắn với cải cách thủ tục hành chính, tinh giản biên chế, cải cách tiền lương. Trong đó tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp: Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước, bảo đảm đồng bộ, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả. Khẩn trương rà soát đề sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước và quản lý biên chế, đặc biệt là Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức.

Không lồng ghép các quy định về tổ chức bộ máy, biên chế vào các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội không thuộc lĩnh vực tổ chức bộ máy Nhà nước; trường hợp cần thiết thì phải có quy trình thẩm định, thẩm tra, đánh giá tác động chặt chẽ để Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có cơ sở xem xét, quyết định.

Về tiếp tục rà soát điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan trong bộ máy hành chính Nhà nước, Nghị quyết nêu rõ: Rà soát, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, của từng cấp chính quyền địa phương nhằm khắc phục tình trạng cắt khúc, chồng chéo hoặc bỏ trống nhiệm vụ trong quản lý Nhà nước, bảo đảm sự liên thông, đồng bộ, thống nhất, gắn kết chặt chẽ giữa các bộ phận; thực hiện có hiệu quả nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc nhưng một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp trong quản lý Nhà nước giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương và giữa chính quyền cấp trên với chính quyền cấp dưới; giao quyền chủ động cho cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm, đồng thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực hiệu quả.

Rà soát, chuyển một số nhiệm vụ mà các bộ, ngành, cơ quan Nhà nước không cần thiết phải thực hiện cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đảm nhận. Thực hiện lộ trình sắp xếp lại và giảm ở mức tối đa việc Nhà nước tham gia trực tiếp vào hoạt động kinh tế thông qua các doanh nghiệp Nhà nước. Xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp xã. Xây dựng thôn, tổ dân phố thực sự là hình thức tự quản của cộng đồng dân cư, không làm thay nhiệm vụ của chính quyền cấp cơ sở.

Nghị quyết nhấn mạnh việc tiếp tục sắp xếp cơ cấu tổ chức các cơ quan trong bộ máy hành chính Nhà nước một cách tinh gọn với các tiêu chí cụ thể. Mô hình và quy mô tổ chức bộ máy phải phù hợp với tính chất, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng loại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, bảo đảm đến năm 2021 giảm được 10% so với biên chế giao năm 2015.

Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tin học hóa quản lý hành chính Nhà nước, thực hiện Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, đổi mới phương thức làm việc, giảm hội họp, giảm giấy tờ hành chính, đáp ứng các điều kiện cần thiết khác cho công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

Thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước; lấy kết quả thực hiện việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá sự tin nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, người giữ chức vụ do Quốc hội, HĐND bầu hoặc phê chuẩn.

Nghị quyết cũng nêu rõ, Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND cấp tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình khẩn trương rà soát các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và những văn bản do

mình ban hành có những hạn chế, vướng mắc để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Tại Kỳ họp thứ 5 (tháng 5 năm 2018), Chính phủ báo cáo Quốc hội kết quả rà soát. Đối với các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã rõ về phạm vi, nội dung sửa đổi, bổ sung, bảo đảm yêu cầu về hồ sơ, thủ tục, thì báo cáo để Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh. Đối với các nội dung cần được tiếp tục tổng kết, nghiên cứu, thì phải xác định rõ lộ trình sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật tương ứng.

Trong năm 2018, Chính phủ hoàn thành việc ban hành các văn bản để làm cơ sở cho việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Chính phủ ban hành Chương trình hành động để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Nguồn: baohinhphu.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Bộ Công an:

Đại tá, PGS. TS. Phạm Công Nguyên được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Học viện Cảnh sát nhân dân.

Cao Bằng:

Ông Hoàng Lê Kỳ, Phó Giám đốc Sở Công Thương được bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh.

Ông Nông Văn Chấn, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Ngoại vụ được điều động đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy Cao Bằng.

Bà Lê Hải Yên, Phó Giám đốc Sở Nội vụ được luân chuyển đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Cao Bằng.

Ông Lê Thành Chung, Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh được điều động đến nhận công tác và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng, giới thiệu để HĐND tỉnh bầu bổ sung ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Bà Nông Hoa Thương, Trưởng Phòng Cải cách hành chính và Đào tạo, Sở Nội vụ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng.

Ông Chu Đức Quang, Trưởng Phòng Kinh tế ngành, Văn phòng UBND tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Ông Vũ Văn Dương, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Ông Nông Hữu Lương, Phó Giám đốc Sở Y tế kiêm Chủ tịch Hội Đông y tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch Hội Đông y chuyên trách.

Ông Nguyễn Ngọc Định, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Thông Nông được điều động đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

Ông Đỗ Văn Thắng, Phó Giám đốc Sở Nội vụ được luân chuyển đến nhận công tác tại UBND huyện Thông Nông và được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Thông Nông nhiệm kỳ 2015 - 2020, Chủ tịch UBND huyện Thông Nông nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Sơn La:

Ông Bùi Văn Mẫn, Phó Giám đốc Sở Giao thông Vận tải được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Sơn La.

Ông Phùng Mạnh Hiệp, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

Kiên Giang:

Ông Lâm Minh Công, Phó Giám đốc Sở Tư pháp được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang kể từ ngày 9/11/2017.

Gia Lai:

Ông Trần Đại Thắng, Trưởng Phòng Xây dựng Chính quyền của Sở Nội vụ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ Gia Lai, kể từ tháng 11/2017.

Hà Giang:

Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn Nguyễn Mạnh Dũng được Ban Bí thư Trung ương Đảng luân chuyển về công tác tại Tỉnh ủy Hà Giang , giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy Hà Giang nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Đắk Nông:

Ông Trịnh Anh, Kế toán trưởng - Trưởng phòng Văn phòng, Tài chính, Kế toán, Quỹ đầu tư phát triển Đắk Nông được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Quỹ Đầu tư Phát triển Đắk Nông.

Ông Nguyễn Tiến Sơn, Phó Giám đốc, Sở Công Thương được giao kiêm nhiệm chức vụ Chi Cục trưởng, Chi cục quản lý thị trường.

Thành phố Hồ Chí Minh:

Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy, nguyên Phó Trưởng đoàn Đoàn Văn công Quân khu 7 được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định nghỉ hưu cho các ông, bà: Lê Hoài Trung, Phó Giám đốc Thường trực Sở Nội vụ; Nguyễn Tiến Đạt, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Nguyễn Thị Liên, Phó Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, nghỉ hưu chính thức từ ngày 1/12/2017.

Nguồn: baohinhphu.vn

4 THỨ TRƯỞNG NGHỈ HƯU TỪ NGÀY 01/12

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký Quyết định nghỉ hưu cho 4 Thứ trưởng.

Theo đó, 4 Thứ trưởng nghỉ hưu từ ngày 1/12/2017 gồm: Ông Thạch Dur, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, nguyên Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Vương quốc Campuchia; ông Huỳnh Vĩnh Ái, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; ông Hà Hùng, Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; ông Đặng Huy Đông, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Nguồn: baohinhphu.vn